

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-PT
Ngày 12-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lương

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Trần Tấn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Tấn P**, sinh năm 2000 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp AB, xã AH, huyện BT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1979 và bà Trần Thị H, sinh năm 1978; vợ: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 20/12/2020, thực hiện Kế hoạch số: 136/KHPH-CA-QS ngày 27/11/2020 của Công an - Quân sự xã BT (huyện GT, tỉnh Bến Tre) về việc phối hợp tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn giao thông trên địa bàn xã tháng 12/2020 và Lịch phối hợp tuần tra số 137 ngày 27/11/2020, Tổ tuần tra vũ trang - mật phục Công an - Quân sự xã BT gồm: Nguyễn Hữu Ngh: Trưởng Công an xã - Tổ trưởng; Bùi Chánh T: Công an viên; Lê Văn M: Công an viên; Võ Ái Nh: Công an viên; Nguyễn Văn C: Đội viên dân phòng; Nguyễn Ngọc X: Đội viên dân phòng; Võ Thành L: lực lượng Quân sự xã; Nguyễn Hoàng T: Dân quân tự vệ, cùng tiến hành tuần tra trên tuyến Lộ M, đường KH, Đường tỉnh T, Lộ TS, Huyện lộ M; đường CDVC và các tuyến đường xã, ấp. Tổ tuần tra mặc trang phục nghiệp vụ đúng theo quy định, đang tuần tra trên Lộ TS thì anh Nguyễn Hữu Ngh nhận được tin từ Tổ tuần tra giao thông Công an huyện GT báo tin có một nhóm

thanh niên đua xe trái phép ở huyện BT, tỉnh Bến Tre bị lực lượng công an huyện BT phát hiện, các đối tượng bỏ chạy về hướng địa bàn huyện GT, Công an huyện BT yêu cầu Công an huyện GT phối hợp ngăn chặn để xử lý theo quy định. Lúc này, Tổ tuần tra di chuyển đến Đường tỉnh 885 thuộc địa phận ấp BA, xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre phát hiện một nhóm thanh niên điều khiển xe mô tô lưu thông với tốc độ cao, phát ra âm thanh lớn chạy từ hướng huyện BT đi thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Lúc này, anh Nguyễn Hữu Ngh phân công anh Võ Ái Nh dùng còi và gây chuyên dùng (có đèn chớp tắt) ra hiệu lệnh yêu cầu các đối tượng dừng xe. Anh Nh đứng cách lề phải 1,6m theo hướng từ huyện BT đi thành phố Bến Tre dùng gây chuyên dùng và còi ra hiệu lệnh cho Trần Tấn P đang điều khiển xe mô tô Biển số 71C2 - 622.16 dừng lại để kiểm tra, nhưng P không dừng lại mà tông thẳng vào người anh Nh. Hậu quả cả anh Nh và P bị thương phải đưa cấp cứu tại Bệnh viện NĐC - tỉnh Bến Tre. Khi xe mô tô của P đụng vào anh Nh làm rớt gây chuyên dùng xuống đường bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại Winnerx, màu vàng, biển số 71C2 - 622.16.
- 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 71C2 - 622.16.
- 01 (một) cái áo trang phục Công an xã, chiều dài 64cm, chiều rộng dài 54cm, trên tay áo bên trái có chữ “Công an xã” màu vàng.
- 01 (một) quần dài trang phục Công an xã, chiều dài 97cm, vòng lưng quần dài 76cm, trên ống quần bên phải bị rách, kích thước 12cm x 8cm.
- 01 (một) nón bảo hiểm trang bị cho Lực lượng Công an xã, kích thước 30cm x 21,5cm, phía trước và sau mũ bảo hiểm có chữ “CAX” màu vàng.

Hiện trường vụ án xảy ra trên Đường tỉnh T thuộc địa phận ấp BA, xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ huyện BT đi thành phố BT; lấy lề phải làm chuẩn. Vị trí Trần Tấn P điều khiển xe mô tô đụng vào anh Võ Ái Nh ở phần đường bên phải theo hướng từ huyện BT đi thành phố BT. Tại hiện trường để lại ba mảnh vỡ, hai vùng vết cày và xe mô tô biển số 71C2 - 622.16. Vị trí mảnh vỡ thứ nhất và mảnh vỡ thứ hai nằm trên phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, mảnh vỡ thứ nhất cách Trụ điện số 30 là 17,8m và cách Biển báo hiệu nguy hiểm là 11,82m; mảnh vỡ ba, vùng vết cày 1, vùng vết cày 2 và xe mô tô nằm ở phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 44-0221/TgT ngày 09/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre, kết luận đối với thương tích của anh Võ Ái Nh như sau:

- “1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Hiện tình, tiếp xúc tốt.
 - Vết thương trán, kích thước 03cm x 02cm x 01cm đã lành sẹo, kích thước 05cm x 0,3cm.
 - Vết sây sát da vùng trán đã lành, còn lại vết sạm da, kích thước 03cm x 01cm.
 - Vết sây sát da bàn tay phải đã lành sẹo, kích thước 03cm x 01cm.
 - Vết sây sát da bàn tay trái đã lành sẹo, kích thước 03cm x 01cm.
 - Vết sây sát da vùng gôi phải đã lành, để lại sẹo lồi, kích thước 06cm x 02cm.

- Vết sây sát da bàn chân phải đã lành sẹo, kích thước 01cm x 01cm.
- Vết sây sát da bàn chân trái đã lành sẹo, kích thước 02cm x 01cm.
- Đau khớp háng hai bên (phải, trái), hạn chế vận động.
- + X quang khung chậu:
 - . Gãy ngành ngồi mu hai bên.
 - . Gãy ngành chậu mu trái.
- + CLVT bụng - tiểu khung: tụ dịch thành bụng phải, gãy xương vệ (xương mu) trái.
- + X quang khung chậu kiểm tra (05/02/2021): gãy cũ ngành trên và ngành dưới xương chậu bên trái.
- + Hiện chưa đi lại được.
- Đau mạn sườn phải:
 - + Xquang ngực thẳng: gãy xương sườn số 4 bên phải.
 - + X quang ngực thẳng kiểm tra (ngày 05/02/2021): gãy cũ xương sườn số 4 bên phải.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 28%”.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 31-121/TgT ngày 03/02/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre, kết luận đối với thương tích Trần Tấn P như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương chân mào phải kích thước 1,5cm x 0,5cm đã lành sẹo, kích thước 05cm x 0,3cm.
- Vết thương mi trên mắt phải kích thước 01cm x 0,3cm đã lành sẹo, kích thước 01cm x 0,1cm.
- Sây sát da gò má phải đã lành để lại vết sạm da kích thước 03cm x 1,5cm.
- Vết sây sát da vùng mặt trái đã lành để lại vết sạm da, kích thước 04cm x 02cm.

- Sây sát da mu bàn tay phải đã lành sẹo, kích thước 05cm x 0,2cm.

- Sây sát da gối phải đã lành sẹo, kích thước 03cm x 02cm.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 07%”.

* Tại Bản kết luận số: 3914/C09B ngày 28/9/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Dung tích xi-lanh xe mô tô biển số 71C2 - 622.16 là 150cm³.
- Lớp trước xe mô tô biển số 71C2 - 622.16 có thông số 60/90-17.
- Lớp xe sau xe mô tô biển số 71C2 - 622.16 có thông số 70/90-17.
- Không đủ điều kiện xác định lớp, niên xe đã thay đổi so với thông số kỹ thuật ban đầu của nhà sản xuất.
- Ống xả xe mô tô biển số 71C2 - 622.16 đã thay đổi so với ống xả ban đầu nhà sản xuất.

- Xe mô tô biển số 71C2 - 622.16 không lắp đặt gương chiếu hậu, không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 64/KL-HĐĐG ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện GT, kết luận: 01 cây gậy giao thông nhãn hiệu Magneitic trị giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập.

Bị hại Võ Ái Nh yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí: điều trị bệnh là 20.000.000 đồng; tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng; ngày công lao động của bị hại là 36.000.000 đồng; chi phí người nuôi dưỡng bị hại là 18.000.000 đồng. Tổng số tiền là: 84.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý và đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng và đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 64.000.000 đồng. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho Công an xã BT 01 cây gây giao thông bị hư hỏng với số tiền 100.000 đồng. Ông Phạm Trọng Ng - Phó Trưởng Công an xã đại diện Công an xã đã nhận số tiền 100.000 đồng và không yêu cầu gì khác.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST ngày 01-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm k khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Tấn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm; ngày 14/7/2022, bị cáo Trần Tấn P kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Trần Tấn P phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm k khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Tấn P 01 năm tù là tương xứng; tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới; kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm k khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tấn P 01 năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo không tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo hối hận vì đã gây thương tích cho bị hại, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện làm kiếm tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: vào khoảng 02 giờ ngày 20/12/2020, anh Võ Ái Nh là Công an viên của Công an xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre được Trưởng Công an xã phân công tuần tra, trong lúc tuần tra được lực lượng Công an giao thông huyện GT, tỉnh Bến Tre yêu cầu phối hợp với Công an huyện BT, tỉnh Bến Tre ngăn chặn các đối tượng đua xe trái phép ở huyện BT chạy về hướng địa bàn huyện GT. Anh Nh dùng còi và gây chuyên dùng ra hiệu lệnh yêu cầu Trần Tấn P đang điều khiển xe mô tô biển số 71C2 - 622.16 trên ĐT 885 theo hướng từ huyện BT đi thành phố BT, tỉnh Bến Tre dừng xe lại để kiểm tra, nhưng P không chấp hành mà điều khiển xe tông thẳng vào người anh Nh gây thương tích cho anh Nh với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 28%.

[3] Về tội danh: bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự; mặc dù biết anh Võ Ái Nh là Công an đang thi hành công vụ nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe tông thẳng vào người anh Nh gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho anh Nh là 28%; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với ý thức, hành vi và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Trần Tấn P phạm “Tội cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “*Đối với người đang thi hành công vụ*” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm k khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Tấn P yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, thấy rằng:

Khi áp dụng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo *thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, *tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại* cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; *bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; ngoài ra trong khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm còn xem xét tình tiết bị cáo nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đã áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo; xử phạt bị cáo 01 năm tù;

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, không có

tiền án, tiền sự, sau khi gây thương tích cho bị hại đã được bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên thấy rằng hành vi đua xe trái phép của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự, an toàn giao thông ở địa phương, khi phát hiện bị hại là lực lượng Công an đang thi hành công vụ đã dùng còi và gây ra hiệu lệnh yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra, bị cáo không chấp hành mà điều khiển xe tông thẳng vào người bị hại, hậu quả đã gây ra tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bị hại là 28%, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm hại đến sức khỏe của bị hại mà còn thể hiện thái độ xem thường người thi hành công vụ, xem thường pháp luật của Nhà nước; bị cáo phạm tội có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng bởi tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 01 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới; xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo nếu cho hưởng án treo là không nghiêm, mà cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ sức giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trước thực trạng người phạm tội xâm hại đến sức khỏe của người thi hành công vụ đang gây hoang mang, bức xúc trong xã hội hiện nay. Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo có căn cứ và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tấn P; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 23/2022/HS-ST ngày 01-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm k khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Tấn P 01 (một) năm tù về "Tội cố ý gây thương tích";

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Trần Tấn P phải nộp: 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm (3b);
- VKSND huyện Giồng Trôm (1b);
- Công an huyện Giồng Trôm (1b);
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm (1b);
- UBND xã AH, h. BT (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tôn Văn Thông

